

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 781/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 24/7/2023.

V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Thẩm phán: 1. Bà Hoàng Thị Bích Duyên

2. Bà Đoàn Thị Trang

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ái - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2022/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 2577/2022/HNGĐ-ST ngày 12/07/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2950/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng, sinh năm 1983

Địa chỉ: phường B, thành phố T, Thành phố H

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trần Thị Ngọc Nữ, sinh năm 1956, Chi hội trưởng chi hội luật sư-Hội bảo vệ quyền trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Trần Minh T, sinh năm 1981

Địa chỉ: phường B, thành phố T, Thành phố H.

-Người làm chứng:

1. Ông Chu Văn Tr, sinh năm 1961

Địa chỉ: đường P, phường 15, quận T, Thành phố H.

2. Bà Chu Thị T, sinh năm 1952

Địa chỉ: phường B, thành phố T, Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng trình bày:

Bà Ng và ông Trần Minh T đăng ký kết hôn năm 2009, do mâu thuẫn vợ chồng đã T tình ly hôn theo quyết định 35/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh và thỏa T giao con chung tên Trần Nhân Minh (nam) sinh ngày 17/10/2014 cho ông T nuôi, giao con chung tên Trần Nhân Tri (nam) sinh ngày 23/08/2016 cho bà Ng nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung tự thỏa T, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ngày 28/09/2020, bà Ng có đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể bà Ng yêu cầu ông T giao con Trần Nhân Minh cho bà trực tiếp nuôi dưỡng. Lý do bà yêu cầu thay đổi người nuôi con vì sau khi ly hôn, ông T thường cản trở và không tôn Tr quyền thăm con của bà Ng khi bà đến nhà ông thăm trẻ Minh, khi ông T đến nhà bà thăm trẻ Tri có nhiều lời lẽ xúc phạm bà. Ngày 10/09/2020 bà Ng thăm trẻ Minh tại trường học thì phát hiện trẻ Minh bị tụ máu ở mắt, đuôi mắt có vết bầm, bà nghi ngờ do bị ông T đánh, hỏi con không nói, bà nhờ bà Chu Thị T (bà nội trẻ Minh) và cô bảo mẫu tìm hiểu giúp thì biết do tối ngày 09/09/2020 trong lúc dạy trẻ Minh học, trẻ không thấy rõ chữ và đọc sai nên bị ông T dùng cuốn sách bìa cứng đánh vào mắt. Bà có thuyết phục bà T trình báo công an phường Bình Trưng Tây, công an có mời hai bên lên giải quyết sự việc. Ngoài ra, theo lời kể của bà T thì lúc bà T còn sống chung với cha con ông T đã nhiều lần bà T thấy ông T đánh trẻ Minh, đồng thời không cho khóc, nếu khóc sẽ bị phạt nặng hơn, bà T ngăn cản thì ông T xúc phạm bà T và đập phá đồ đạc trong nhà. Sống trong hoàn cảnh đó nên trẻ Minh có tâm lý tự vệ bản thân đối với ông T, nếu ông T về nhà trong tình trạng có chất cồn thì trẻ cố gắng không gây sự chú ý, không tiếp xúc với ông T, không dám nói chuyện với bà và mẹ, mặc hai quần trước khi ngủ nếu thấy ông T có biểu hiện giận giữ vì mặc nhiều quần nếu bị đánh sẽ đỡ đau hơn. Ông T nhiều lần chở trẻ Minh đi uống rượu bia với bạn nên thường về nhà trễ trong tình trạng say xỉn gây ảnh hưởng sức khỏe trẻ Minh.

Ông T phải đi làm xa, hay phải đi công tác do đó điều kiện chăm sóc con không tốt bằng bà Ng; Cách giáo dục của ông T với trẻ Minh không đúng khi thường xuyên to tiếng với bà Ng trước mặt các con; Việc ông T nói bà từ bỏ quyền nuôi con Nhân Minh để lấy căn nhà là không đúng. Trường hợp được nuôi con, bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Theo bị đơn ông Trần Minh T trình bày:

Ông T không đồng ý giao con Nhân Minh cho bà Ng nuôi vì sau khi ly hôn ông bà có ký bản thỏa T thăm con vào ngày 11/02/2020, nội dung cuối tuần (thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật) được thăm và chở con nhưng bà Ng không thực hiện. Nhiều lần ông T chở con Nhân Minh qua nhà bà Ng thăm con Nhân Tri đều bị bà Ng và người nhà ngăn cản, trẻ Tri phải chơi cùng với con người anh lớn của bà Ng (có biểu hiện bị bệnh tự kỷ), có lần phải nhờ tới công an để gọi nhà bà Ng mở cửa. Bà Ng và người nhà nhiều lần ngăn cản không cho hai trẻ ra ngoài chơi với nhau, Bà Ng, bà T không trực tiếp nuôi trẻ Minh nhưng lại lạm dụng quyền thăm con để cản trở, gây ảnh hưởng xấu đến quyền chăm con, thời gian, công việc của ông T, ảnh hưởng sinh hoạt, học tập của trẻ tại Trường tiểu học Giồng Ông Tố như đến thăm trẻ vào giờ ra chơi, nhờ cô giáo dẫn trẻ ra trong lúc trẻ không muốn ra, đem đồ ăn cho trẻ và các bạn, vi phạm nội quy an toàn thực phẩm của nhà trường, ông nhắc nhở đợi đến lúc trẻ tan học muốn cho ăn gì tùy trẻ, ngừng việc mang đồ ăn vào trường nhưng bà Ng, bà T bất chấp, nhà trường đã trực tiếp giải quyết vài lần, gây ảnh hưởng lớn môi trường học của trẻ.

Từ lúc vợ chồng ly thân rồi ly hôn đến nay ông T đã dành rất nhiều thời gian cho trẻ Minh. Thời gian đại dịch kéo dài, ông T một mình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Minh rất tốt và chu đáo. Bà Ng còn thuê người theo dõi ông T khi ông chở con qua nhà cô giáo kèm trẻ học online, vi phạm quyền riêng tư cá nhân của ông T. Ông thừa nhận ngày 09/09/2020 do con học sai nên có đập cuốn sách xuống bàn vô tình trúng mắt con, ông rất hối hận và đã xin lỗi con ngay sau đó.

Bà Ng thường đi làm tối khuya mới về, giờ giấc không ổn định, đón con trễ, không có thời gian chăm sóc con tốt bằng ông T. Bà Ng vì lợi ích nên mới tách các trẻ ra khi ly hôn, từ bỏ quyền nuôi trẻ Minh để lấy căn nhà. Thực tế ông T vẫn cho bà Ng gặp con, không cản trở bà Ng thăm con, việc trẻ có đi chơi với bà Ng không thì ông không can thiệp vì ông thấy trẻ đã đủ tuổi và hiểu sự việc... Việc bà Ng cho rằng ông đi công tác, nhốt con ở nhà một mình là không đúng vì vậy, ông T không đồng ý yêu cầu thay đổi người nuôi con của bà Ng.

Theo người làm chứng là bà Chu Thị T trình bày: Bà là mẹ của ông T, sau khi ông T bà Ng ly hôn thì bà T có ở chung với cha con ông T và chứng kiến ông T đánh con; Bà có kể cho bà Ng sự việc bà chứng kiến như lời bà Ng trình bày nói trên.

Theo người làm chứng là ông Chu Văn Tr trình bày: Ông là em trai bà T, bà T là mẹ ông T. Đợt dịch ông T có gửi 2 con cho ông chăm sóc để đi làm, ông nhận thấy ông T chăm sóc con rất tốt và yêu thương con.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 2577/2022/HNGĐ-ST ngày 12/07/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao trẻ Trần Nhân Minh, sinh ngày 17/10/2014 cho bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận việc bà Ng không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền, nghĩa vụ của cha mẹ với con chung sau khi ly hôn, quyền kháng cáo, việc thi hành án theo quy định của pháp luật. Ngày 13/7/2022, bị đơn ông Trần Minh T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu được trực tiếp nuôi con Nhân Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự giữ nguyên lời khai tại tòa sơ thẩm.

Bị đơn ông Trần Minh T đồng thời là người kháng cáo trình bày:

Từ năm 2017 khi vợ chồng ly thân, sau đó ly hôn cho đến nay đã nhiều năm ông T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nhân Minh, ông dành rất nhiều thời gian để chăm lo dạy dỗ, đưa đón con đi học, ông thực sự yêu thương con, tình cảm cha con gắn bó không rời. Bà Ng nói ông hành hạ, đánh con là không đúng sự thật. Ông và bà Ng có bản thỏa T việc thăm con sau ly hôn nhưng bà không thực hiện đúng thỏa T; Ông có công việc, nơi ở ổn định, có đủ trình độ, khả năng nuôi dạy con tốt, thể hiện qua trẻ Minh phát triển bình thường, khỏe mạnh, kết quả học tập thời gian qua rất tốt, năm học 2021-2022 trẻ là học sinh xuất sắc, cháu ngoan bác Hồ, có giấy khen của Trường Giồng Ông Tố, con ông có nguyện vọng mong muốn được ở với ông nên ông không thể từ chối con được, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi con của bà Ng.

Nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà Ng là luật sư Trần Thị Ngọc Nữ cùng trình bày:

Khi ly hôn bà Ng và ông T thỏa T mỗi người nuôi 1 con như ông T khai là đúng. Hiện trẻ Nhân Minh khỏe mạnh, nặng khoảng 32kg, đang học lớp 3 tại Trường tiểu học Giồng ông Tố chung với em là trẻ Nhân Tri. Nay bà Ng yêu cầu ông T giao con Nhân Minh cho bà Ng nuôi vì sau khi ly hôn ông T cản trở và không tôn Tr quyền thăm con của bà Ng khi bà đến nhà ông T thăm trẻ Minh, thường chửi bà trước mặt các con; khi ông T đến nhà bà thăm trẻ Tri có nhiều lời lẽ xúc phạm bà, bà không muốn cha mẹ cãi nhau trước mặt con nên bà đến trường học của con để thăm vào giờ ra chơi của trẻ, cho trẻ ăn quà, uống sữa nhưng ông T cũng không đồng ý. Bà Ng làm bánh cho 1 khách sạn lớn ở trung tâm thành phố, công việc ổn định, thu nhập 24 triệu đồng/tháng, có tiền thưởng thêm, bà đang ở cùng trẻ Nhân Tri và mẹ ruột tại căn nhà cấp 4 diện tích khoảng 45 m², mẹ bà là nữ hộ sinh đã nghỉ hưu nên có hỗ trợ thêm cho bà, bà đủ điều kiện nuôi con nên yêu cầu được trực tiếp nuôi con Nhân Minh, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Người làm chứng bà Chu Thị T trình bày:

Năm 2017 bà ở chung với ông T và cháu nội là Trần Nhân Minh tại địa chỉ 60A đường 8, phường Bình Trưng Tây, quận 2. Sau khi vợ chồng con trai ly hôn, bà nhiều lần chứng kiến con trai đánh cháu nội là Nhân Minh, khi bà Ng qua thăm trẻ Minh, ông T ngăn không cho cháu ra gặp mẹ và chửi bà Ng trước mặt cháu. Bà góp ý ông T không nghe, không tôn Tr bà nên năm 2019 bà dọn đi nơi khác sống cho đến nay, không ở chung nhà với cha con ông T nữa. Ngày

10/09/2020, khi bà Ng đến Trường tiểu học Giồng Ông Tô thăm Nhân Minh thì có gọi điện báo cho bà biết tại trường đã thấy mắt cháu Minh bị tụ máu như lời trình bày trên đây của bà Ng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về việc kháng cáo của bị đơn: xét thấy, bà Ng và người làm chứng bà T trình bày nhiều lần thấy ông T đánh trẻ Minh nhưng kết quả xác minh tại địa phương cư trú không thể hiện có việc này; Tòa án đã trưng cầu chuyên gia về trẻ em thuộc Sở Lao động, thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận ý kiến của trẻ Minh, kết quả trẻ Minh có nguyện vọng và mong muốn được ở cùng với cha là ông T do đó có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông T, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của bà Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Trần Minh T làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đương sự kháng cáo đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Bà Ng ông T trình bày sau khi ly hôn, tháng 7/2020 hai bên có làm bản thỏa T thăm con sau khi ly hôn, theo đó vào ngày thứ 6, thứ 7 và chủ nhật ông T-trẻ Minh, bà Ng-trẻ Tri sẽ luân phiên qua nhà nhau thăm con. Ông T bà Ng đều khai bên còn lại vi phạm không thực hiện đúng thỏa T thăm con nói trên, khi bên này đến nhà bên kia thăm con thì bị bên kia cản trở việc thăm con và ngược lại nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh, cũng chưa khi nào yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền can thiệp hay giải quyết gì về thực hiện quyền thăm con sau khi ly hôn. Trường hợp được giao nuôi con Nhân Minh, cả ông T bà Ng đều không yêu cầu bên còn lại cấp dưỡng nuôi con vì có đủ khả năng.

Bà Chu Thị T là mẹ ông T và là người làm chứng do bà Ng yêu cầu, bà T khai từ năm 2017 đến nay ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Minh, bà có một thời gian ở chung với cha con ông T nên nhiều lần bà chứng kiến ông T đánh trẻ Minh như lời trình bày của bà Ng nói trên, có những việc ông T làm bà không đồng ý nên từ cuối năm 2019 đến nay bà đã đi thuê nhà khác ở riêng, không còn ở chung nhà với cha con ông T nên không biết cha con ông T sống với nhau ra sao.

Do bà Ng bà T trình bày thời gian bà T ở chung nhà với cha con ông T nhiều lần chứng kiến ông T đánh trẻ Minh nên Tòa án đã có văn bản xác minh làm rõ việc ông T có đánh, bạo hành con Nhân Minh, có việc cản trở nhau thăm con sau khi ly hôn hay không tại địa phương nơi ông T bà Ng cư trú. Theo kết quả xác minh tại văn bản số 290/ UBND ngày 27/03/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng Tây và 22/03/2023 của Công an phường Bình Trưng Tây nơi ông T cư trú cung cấp cho Tòa án thì chưa ghi nhận thông tin phản ánh việc ông T thường đánh, bạo hành con Nhân Minh; Ngày 21/03/2023, công an phường Bình Trưng Tây ghi nhận bà Ng đến nhà ông T thăm con Nhân Minh, khi đến bà Ng có hành vi sử dụng điện thoại cá nhân để quay lại hình ảnh cha con ông T, tự ý xông vào nhà ông T khi chưa được sự cho phép của ông T. Ông T không đồng ý nên đã có hành vi giật điện thoại và đẩy bà Ng ra khỏi nhà ông T, dẫn đến 2 bên cự cãi, xô xát. Công an phường đến mời 2 bên lên làm việc, được biết sau khi ly hôn đã thỏa T giao cho cha mẹ mỗi người nuôi 1 con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con, quá trình nuôi dạy con hai bên phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tranh chấp nuôi con chung, công an đã hòa giải, yêu cầu 2 bên cam kết không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự tại địa phương và đề nghị liên hệ cơ quan thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.

Theo kết quả xác minh tại văn bản số 410/ UBND ngày 15/06/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng Đông thì Ủy ban không nắm rõ các thông tin tòa án yêu cầu xác minh. Kết quả xác minh tại văn bản số 24/CAP-BTĐ ngày 19/06/2023 của Công an phường Bình Trưng Đông nơi bà Ng cư trú cung cấp cho Tòa án thì trong năm 2022 có tiếp nhận tin báo tại địa chỉ 130/12 đường 6, KP5, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức xảy ra vụ việc người dân cãi nhau gây mất an ninh trật tự liên quan quyền được nuôi con, công an phường đã hòa giải tại chỗ và hướng dẫn liên hệ Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định pháp luật.

Đồng thời, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản đề nghị Sở Lao động, Thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cử chuyên gia về trẻ em hỗ trợ Tòa án ghi nhận ý kiến của trẻ Minh; tại văn bản 12811/SLĐTBXH-TEBĐG ngày 12/06/2023 của Sở Lao động, Thương binh và xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp cho Tòa án thể hiện như sau: Qua tiếp xúc, trò chuyện với bé Nhân Minh về nguyện vọng của trẻ, nhận thấy khi tiếp xúc trò chuyện với bé Nhân Minh nhận thấy bé rất ngoan, lanh lợi, ăn nói hoạt bát, cởi mở, hồn nhiên, mạnh dạn nói chuyện, không có biểu hiện gì của việc khủng hoảng, sang chấn tâm lý hay bị áp đặt. Trẻ Nhân Minh chia sẻ việc học lớp $\frac{3}{4}$ trường tiểu học Giồng Ông Tố với cô Quỳnh, được xếp loại học sinh tiên tiến. Việc đưa đón đi học, nấu cơm ăn, chở đi chơi công viên, khu trò chơi, đi du lịch, học bơi...đều là ba lo hết. Bé nói: “Ba rất thương con, con thích ba, con muốn sống với ba, con thương ba nhiều lắm, ở với ba rất sướng”; “Ba có chở con qua thăm em nhưng mẹ không mở cửa cho vào, không cho anh em chơi chung với nhau, chỉ khi nào gặp nhau ngoài đường thì anh em mới chơi chung được“.

Xét thấy, ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Minh từ 2017 đến nay đã ổn định, trẻ phát triển khỏe mạnh, được cha nuôi dưỡng, dạy dỗ, cho đi học với kết quả học tập tốt, những điều này chính bà Ng cũng thừa nhận tại phiên tòa. Bà Ng cũng có lúc ứng xử chưa phù hợp khi đến nhà ông T thăm con như sự việc xảy ra ngày 21/03/2023 mà Công an phường Bình Trưng Tây cung cấp nói trên, việc bên này khai bị bên kia cản trở thăm con cũng không có chứng cứ rõ ràng nên không đủ cơ sở xem xét. Ông T có đủ khả năng, điều kiện nuôi con và vẫn đảm bảo nuôi con tốt. Theo qui định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, khi quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng nếu con từ đủ 7 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con; Trẻ Minh có nguyện vọng được ở cùng với cha, kết quả trưng cầu chuyên gia về trẻ em tìm hiểu, ghi nhận ý kiến của trẻ Minh đã xác định được trẻ Minh có nguyện vọng, thực sự mong muốn và lựa chọn được sống cùng cha là ông T; do đó, có cơ sở sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu kháng cáo được tiếp tục nuôi con Nhân Minh của ông T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Án phí dân sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 148, 306 và khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008, đã sửa đổi bổ sung năm 2014; Tuyên xử:

*Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Minh T về hình thức.

*Về nội dung: Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 2577/2022/HNGĐ-ST ngày 12/07/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với con chung là Trần Nhân Minh (nam), sinh ngày 17/10/2014.

2. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Nhân Minh (nam), sinh ngày 17/10/2014 của bị đơn ông Trần Minh T. Ông T

không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con Trần Nhân Minh.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn Tr quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn Tr quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là 300.000đ bà Nguyễn Huỳnh Minh Ng phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Ng đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0028020 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ ông Trần Minh T không phải chịu. Hoàn lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0027560 ngày 13/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS tp Thủ Đức;
- TAND tp Thủ Đức;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/25).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Phương